TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số: **1230**/2022/QĐ-PQTT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC YÊU CẦU HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Lê Công Toại;**

Các Thẩm phán: Bà **Hoàng Thị Bích Thảo;**

Bà **Trương Thị Quỳnh Trâm.**

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà **Lương Thị Thu Trinh**, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông **Trần Anh Tuấn**, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 32/2022/TLST-KDTM ngày 07 tháng 3 năm 2022 về việc "Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 2508/2022/QĐ-MPH ngày 04/7/2022 và Quyết định hoãn phiên họp số 9798/2022/QĐ-HPH ngày 29/7/2022 giữa:

Người yêu cầu: **Công ty TNHH BW;**

Địa chỉ trụ sở: phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Người đại diện theo pháp luật:

Ông Choi.Koon S - Chủ tịch Hội đồng thành viên;

Ông Choi Chun S - Tổng giám đốc;

- Người đại diện hợp pháp*:*

Ông Lo Kwok L; địa chỉ liên hệ: phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; (Giấy ủy quyền ngày 25/02/2021);

- Ủy quyền lại*:*

1/. Ông **Huỳnh Ngô T**; địa chỉ liên hệ: Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 13/5/2022);

2/. Ông **Lương Quang H**; địa chỉ liên hệ: phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 08/5/2021)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu: Luật sư **Hồ Nguyên L**; địa chỉ trụ sở: Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Công ty TNHH BG Việt Nam;**

Địa chỉ: phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Gu P- Giám đốc;

Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Anh D**; địa chỉ liên hệ: phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền trong quá trình giải quyết tại Trung tâm Trọng tài và Giấy ủy quyền ngày 17/5/2022)

(Các đương sự và Luật sư có mặt tại phiên họp).

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài đề ngày 10/01/2022 của Công ty TNHH BW đối với Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 06/21 HCM lập ngày 08/12/2021 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết tranh chấp giữa Công ty TNHH BG Việt Nam và Công ty TNHH BW.

Nội dung tranh chấp:

- Công ty TNHH BG Việt Nam (nguyên đơn trong phán quyết) yêu cầu Công ty TNHH BW (bị đơn trong phán quyết) phải thanh toán số tiền 5.557.463.083 đồng cho nguyên vật liệu, vật tư và nhân lực liên quan đến công trình đã thực hiện.

Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 06/21 HCM lập ngày 08/12/2021 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam đã quyết định như sau:

1. Bị đơn phải trả cho Nguyên đơn số tiền 2.348.489.455 đồng cho các công việc mà Nguyên đơn đã thực sự thực hiện.

2. Đối với phí trọng tài, do Nguyên đơn đã thanh toán đầy đủ phí trọng tài, Bị đơn phải hoàn trả đầy đủ cho Nguyên đơn số tiền là 117.110.428 đồng.

3. Bị đơn phải trả cho Nguyên đơn số tiền như đã đề cập trong Phần IV.1 và IV.2 của phán quyết (trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày lập phán quyết này). Nếu chậm trả thì Bị đơn phải chịu tiền lãi chậm trả với lãi suất 10%/năm, tính trên số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Phán quyết trọng tài được thực hiện vào ngày 08/12/2021 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Phán quyết trọng tài là quyết định cuối cùng, ràng buộc đối với các bên và sẽ có hiệu lực kể từ ngày lập phán quyết.

Tại phiên họp, người yêu cầu vẫn giữ nguyên yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên ý kiến đã trình bày.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên, phát biểu có nội dung chính như sau: Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét đơn và việc chấp hành pháp luật của các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét đơn chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu về việc hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 06/21 HCM lập ngày 08/12/2021 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[I]. Về thẩm quyền giải quyết và thời hạn nộp đơn yêu cầu:

- Xét đây là việc dân sự về yêu cầu kinh doanh thương mại liên quan đến việc Trọng tài thương mại Việt Nam giải quyết tranh chấp, nơi Hội đồng trọng tài tuyên Phán quyết trọng tài là Thành phố Hồ Chí Minh, do đó, căn cứ Khoản 2 Điều 31; Điểm b Khoản 1 Điều 37; Điểm o Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2, Khoản 3 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 thì yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về thời hạn nộp đơn yêu cầu: Phán quyết trọng tài số 06/21 HCM được lập ngày 08/12/2021. Công ty TNHH BW nhận được phán quyết trọng tài ngày 11/12/2021 và gửi đơn yêu cầu thông qua dịch vụ bưu chính đến Tòa án ngày 10/01/2022 là còn trong thời hạn theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài thương mại năm 2010.

[II]. Về nội dung và căn cứ yêu cầu hủy phán quyết trọng tài:

Công ty TNHH BW yêu cầu Tòa án hủy Phán quyết trọng tài số 06/21 HCM với lý do:

1/. Vụ tranh chấp không có thỏa thuận trọng tài;

2/. Phán quyết của trọng tài trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam;

3/. Các chứng cứ cung cấp cho Hội đồng trọng tài chưa được kiểm tra, xác minh; có dấu hiệu ngụy tạo chứng cứ… làm ảnh hưởng đến tính khách quan, công bằng của phán quyết trọng tài.

Tại phiên họp ngày 17/5/2022 đại diện người yêu cầu rút hai lý do yêu cầu hủy phán quyết trọng tài là: Phán quyết của trọng tài trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam và các chứng cứ cung cấp cho Hội đồng trọng tài chưa được kiểm tra, xác minh; có dấu hiệu ngụy tạo chứng cứ… do người yêu cầu rút hai lý do hủy phán quyết trọng tài nên Hội đồng xét đơn không xét hai lý do này; người yêu cầu giữ nguyên lý do yêu cầu Tòa án hủy phán quyết trọng tài vì Vụ tranh chấp không có thỏa thuận trọng tài.

Xét căn cứ yêu cầu hủy phán quyết trọng tài: Lý do vụ tranh chấp không có thỏa thuận trọng tài:

Về vấn đề này, Hội đồng trọng tài cho rằng giữa các bên tranh chấp có xác lập thỏa thuận trọng tài và thỏa thuận trọng tài này dựa trên lập luận được nêu trong phán quyết trọng tài và được giải thích tại Văn bản số 1113/VIAC-HCM đề ngày 15/6/2022 của VIAC, (theo yêu cầu của Tòa án tại Công văn số 299/TATP-TKT ngày 02/6/2022) và giải thích bổ sung tại Văn bản số 1332/VIAC-HCM đề ngày 18/7/2022 của VIAC, (theo yêu cầu của Tòa án tại

Công văn số 4073/TATP-TKT ngày 13/7/2022) gửi Tòa án trình bày ý kiến của Hội đồng trọng tài theo yêu cầu của Tòa án.

Hội đồng xét đơn nhận thấy:

- Toàn bộ Mục b, Phần A, Phân tích (về "Thỏa thuận trọng tài") của phán quyết trọng tài, Hội đồng trọng tài cho rằng hai bên có thỏa thuận trọng tài, căn cứ vào Thư trao thầu cũng như Điều kiện riêng cho rằng việc tranh chấp giữa Công ty TNHH BW và Công ty BG Việt Nam được giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam ("VIAC") - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, những văn bản mà Hội đồng trọng tài viện dẫn để xác định các bên có thỏa thuận trọng tài không được đại diện hợp pháp (đại diện theo pháp luật hoặc đại diện theo ủy quyền) của cả hai công ty ký tên – đóng dấu.

Như vậy, giữa Công ty TNHH BW và Công ty BG Việt Nam không hề tồn tại một văn bản nào được xem là thỏa thuận trọng tài, theo quy định tại Điều 16 Luật Trọng tài thương mại năm 2010 về hình thức thỏa thuận trọng tài,

- Về giải thích của Hội đồng trọng tài, tại Văn bản số 1332/VIAC-HCM ngày 18/7/2022, cho rằng: *"Thư trao thầu được ký kết bởi ông Mike C (là Giám đốc dự án của Bị đơn) và ông Gu P (là người đại diện theo pháp luật của Nguyên đơn). Theo tài liệu hợp đồng được các bên đệ trình cho đến khi hợp đồng chính thức được lập và ký kết thì Thư trao thầu này, cùng với các hồ sơ khác, cấu thành ràng buộc giữa Nhà thầu và Chủ đầu tư...Người đại diện theo pháp luật của Bị đơn là Choi Koon S và Choi Chun S biết việc ông Mike C ký kết Thư trao thầu mà không phản đối, nên Thư trao thầu có hiệu lực ràng buộc các bên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Dân sự năm 2015".*

Xét, với giải thích tại Văn bản số 1332 của Hội đồng trọng tài, một lần nữa khẳng định người ký vào văn bản mà theo Hội đồng trọng tài cho rằng thỏa thuận trọng tài (ông Mike C) không phải là người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH BW (Bị đơn) mà chỉ là người của Bị đơn làm công việc quản lý tại dự án. Việc xác định thẩm quyền của người đại diện doanh nghiệp ký hợp đồng không thể căn cứ vào chức vụ quản lý của họ được ghi trong hợp đồng do chính họ ký mà phải căn cứ vào Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ công ty và văn bản ủy quyền (nếu có).

Trong khi Bị đơn đã có Bản tự bảo vệ trong đó có khiếu nại về vấn đề hiệu lực của thỏa thuận trọng tài trước khi Hội đồng trọng tài tiến hành phiên họp giải quyết tranh chấp và tại phiên họp này, đại diện Bị đơn tiếp tục cho rằng thỏa thuận trọng tài, người đại diện Bị đơn không có thẩm quyền xác lập thỏa thuận trọng tài.

Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật Trọng tài thương mại 2010, thỏa thuận trọng tài này vô hiệu, tức không có thỏa thuận trọng tài được xác lập một cách hợp pháp dưới hình thức theo quy định tại Điều 16 của Luật Trọng tài thương mại.

Trường hợp Hội đồng trọng tài căn cứ vào các văn bản các bên ký kết (theo quan điểm nhận định trong Phán quyết trọng tài) để cho rằng giữa các bên đã có thỏa thuận trọng tài thì lập luận này cũng không có căn cứ vì nội dung các văn bản này không thể hiện việc người có thẩm quyền (là người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền) của Bị đơn đã chấp nhận hoặc đã biết mà không phản đối thỏa thuận trọng tài như hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn thi hành một số quy định Luật Trọng tài thương mại, tức không có căn cứ để xác định thỏa thuận trọng tài đã được xác lập dưới hình thức văn bản thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 16 của Luật Trọng tài thương mại.

Do đó, Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 06/21 HCM ngày 08/12/2021 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam đã thuộc vào trường hợp không có thỏa thuận trọng tài; là một trong các trường hợp phán quyết trọng tài bị hủy theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 68 của Luật Trọng tài thương mại năm 2010, nên yêu cầu của Công ty TNHH BW về việc hủy phán quyết trọng tài này là có căn cứ và hợp pháp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Khoản 3 Điều 414; Điều 415 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 68; Điều 71 và 72 Luật Trọng tài thương mại năm 2010; Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và các quy định pháp luật có liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 06/21 HCM của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam lập ngày 08/12/2021 giải quyết tranh chấp, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Công ty TNHH BG Việt Nam;**
Địa chỉ: phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: **Công ty TNHH BG;**
Địa chỉ: phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; các bên, Hội đồng trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TP.HCM;
- Trung tâm trọng tài (VIAC);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Lê Công Toại